

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 10/2024/HNGĐ- ST
Ngày 29-3-2024
(V/v kiện xin li hôn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Loan Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Sỹ Cương và bà Lê Thị Tâm Bình

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Kỳ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa: ông Trần Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2024/TLST- HNGĐ ngày 06/10/2023 về việc “kiện xin li hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXX-ST ngày 26 tháng 2 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024 ngày 13/3/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị N , sinh năm 1999

Địa chỉ: xóm 5, xã N , huyện N , tỉnh Nghệ An. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: chị Đặng Thị Ngọc M , sinh năm 1989. Địa chỉ: số 20 đường T , phường T , thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Hà Văn L , sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm 7, xã N , huyện N , tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/10/2023 và các lời khai, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị N trình bày: Ngày 11/12/2017, chị và anh Hà Văn L cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N , huyện N , tỉnh Nghệ An. Vợ chồng chung sống được một thời thì phát sinh mâu thuẫn không hàn gắn được dù cả hai bên đã cố tự hòa giải. Hiện tại, xét thấy tình cảm không còn, nên chị làm đơn xin li hôn với anh Hà Văn L .

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Như Q , sinh ngày 07 tháng 4 năm 2017 đang sống cùng mẹ. Chị xin được nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu anh Hà Văn L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ và vay nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị xin chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Qua xác minh tại địa phương ngày 20/12/2022, anh Hà Văn L vẫn có hộ khẩu và sinh sống trên địa bàn xóm 7, xã N nhưng quy luật sinh hoạt, đi lại không ổn định nên không giao các văn bản tố tụng trực tiếp được; Anh Hoàng Văn V (anh trai anh Hà Văn L) sinh sống cùng địa chỉ đã nhận được các tài liệu chứng cứ khởi kiện do chị N yêu cầu Tòa án hỗ trợ gửi. Anh Hà Văn L vắng mặt tại địa phương, không hợp tác với Tòa án trong việc giải quyết vụ án nên không có lời khai, lời trình bày; không tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cũng như phiên tòa. Tòa án đã tiến hành gửi các văn bản tố tụng thông qua anh Hoàng Văn V, yêu cầu anh cung cấp tài liệu, chứng cứ trong việc giải quyết quan hệ hôn nhân của vợ chồng; yêu cầu anh thực hiện đúng quy định của pháp luật nhưng anh không có ý kiến gì, không đến Tòa án để làm việc.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành và người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước lúc nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Việc thụ lý đúng thẩm quyền; xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng; chuyên hồ sơ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho Viện kiểm sát, thời hạn giải quyết tuân thủ quy định của pháp luật. Việc xét xử vắng mặt đương sự đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56; 80, 81 và Điều 82 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị N, cho chị được li hôn anh Hà Văn L; giao con chung của vợ chồng là cháu Hà Như Q, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2017 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc và chưa giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, tài sản vợ chồng do các bên chưa có yêu cầu. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết án phí theo quy định chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thu thập lời khai các đương sự, họp phiên công khai chứng cứ, tiến hành hòa giải hợp lệ; việc các đương sự cung cấp tài liệu, chứng cứ đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt lần thứ 2 nên Tòa án mở phiên tòa để xét xử theo quy định.

{2} Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét năm 2017, chị Nguyễn Thị N và anh Hà Văn L đăng ký kết hôn. Do vậy đây là hôn nhân hợp pháp, không vi phạm quy định tại luật Hôn nhân và Gia đình. Theo lời khai của nguyên đơn: hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn sau khi cưới. Do tình cảm không còn nên chị N xin li hôn. Xét

nguyện vọng đó là phù hợp, thỏa mãn quy định của pháp luật và đạo lý xã hội nên cần chấp nhận để cho chị được li hôn anh Hà Văn L .

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Như Q , sinh ngày 07 tháng 4 năm 2017 hiện đang sinh sống cùng mẹ. Xét, trước nay cháu đều sinh sống với mẹ ổn định; anh Hà Văn L tuy có hộ khẩu tại địa phương nhưng sinh hoạt, đi ở thất thường và không hợp tác với Tòa án, không thể hiện nguyện vọng muốn nuôi con. Đặc biệt, con chung của vợ chồng có giới tính nữ nên việc giao con cho người mẹ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc như trước nay là nhằm ổn định tâm sinh lý cho cháu hiện tại cũng như quá trình phát triển sau này.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, do chị N chưa yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung, nợ và cho vay nợ chung: không giải quyết.

{3} Về án phí: chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56; 80, 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227 bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về Lệ phí, án phí Tòa án;

Xử:

{1} Về tình cảm: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị N được li hôn anh Hà Văn L .

{2} Về con chung và nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Như Q , sinh ngày 07 tháng 4 năm 2017.

Giao cháu Hà Như Q cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc sau khi li hôn. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hà Văn L do chị N chưa có yêu cầu.

Anh Hà Văn L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu anh L lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung thì chị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh Hà Văn L .

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án Dân sự

{3} Về tài sản chung: không giải quyết

{4} Về án phí: chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã đóng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc theo biên lai số 0002415 ngày 06/10/2023; chị N đã nộp đủ án phí.

{5} Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Nghi Lộc
- Chi cục THA dân sự h. Nghi Lộc
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã N .h Nghi Lộc. NA
- Lưu Hồ sơ

**Tm/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Loan Hòa